

Dalat Trắng mờ

Hải Sinh

Yêu tặng Tống-Lý.
1958

(♩: 66) *p* 2 3 *cresc.* 4 5 6

NHẠC MỞ ĐẦU *cresc.*

A *sf* 8 9 10 11 12

VOLONS

T 8

Bari Bass

Trắng mờ Trời mờ trong cảnh thực huyền mờ.

Trắng mờ Trời mờ trong cảnh thực huyền mờ.

13 *sf* 14 15 16 17

Trắng mờ Trời mờ trong cảnh thực huyền

Trắng mờ Trời mờ trong cảnh thực huyền

18 *mf* 19 20 21 22 23

Đây phút thiêng liêng đã (a) khởi đầu

8 *mo* Trăng mờ Trời mở trong cảnh thức huyền

mo Trăng mờ Trời mở trong cảnh thức huyền

24 25 26 27 28 29

Đây (a) phút thiêng liêng đã (a) khởi đầu đã (a) khởi

8 *mo* Trăng mờ Trời mở trong cảnh thức huyền

mo Trăng mờ Trời mở trong cảnh thức huyền

30 31 32 33 34 35

đầu. Trăng mờ thức huyền mở

8 *mo* *mf* *cres.* Trăng mờ thức huyền mở thức huyền

mo Trời mở trong cảnh thức huyền *mo* Trời mở trong cảnh thức huyền

36 37 38 39 40 41

Đám dưới trong sương nhạt. Trong sương nhạt.

8 *mo* Trăng sao đám dưới trong sương nhạt. Trong sương nhạt.

mo Trăng sao đám dưới trong sương nhạt.

42 *mf* 43 44 45 46 47

Khu đến từ xa (a) một ý thơ.

Trăng mờ huyền mờ Trăng mờ Trời

Trăng mờ huyền mờ Trăng mờ Trời

48 49 50 *mf* 51 52 53

Lấy phút thiêng liêng đã (a) khởi

mở trong cảnh thức huyền mờ. Trăng mờ Trời

mở trong cảnh thức huyền mờ. Trăng mờ Trời

54 55 56 57 58

đầu. Lấy (a) phút thiêng liêng

mở trong cảnh thức huyền mờ. Trăng mờ

mở trong cảnh thức huyền mờ. Trăng mờ

59 60 61 62 63

đã (a) khởi đầu đã (a) khởi đầu.

Trời mở trong cảnh thức huyền mờ. Trời mở trong

Trời mở trong cảnh thức huyền mờ. Trời mở trong

64 65 66 67 68

Trăng mờ thực huyền mờ

Trăng mờ thực huyền mờ thực huyền mờ Trăng

cảnh thực huyền mờ Trời mờ trong cảnh thực huyền mờ Trăng

69 70 71 72 73

Lấm đui trong sương nhạt.

sao đấm đui trong sương nhạt. Trong sương nhạt.

sao đấm đui trong sương nhạt.

mf. 74 75 76 77 78 79

đời tôi xa (a) một ý thơ

Trăng mờ huyền mờ Trăng mờ Trời

Trăng mờ huyền mờ Trăng mờ Trời

80 81 82 Qua B 83 ĐỀ KẾT 84 85 TÂN

mờ trong cảnh thực huyền mờ.

mờ thực huyền mờ thực huyền mờ.

mờ trong cảnh thực huyền mờ. mờ thực huyền mờ thực huyền mờ.

B

86 CHÂN (♩ : 54)

87 *sf* > 88 3 89 *p* 90

(Hm. —) chỗ nói nhiều nghe nước hồ reo.

(Hm. —) chỗ nói nhiều nghe nước hồ reo.

mf Ai tây lăm thính chỗ nói nhiều *mf* Để nghe

(Hm. —) chỗ nói nhiều nghe nước hồ reo Để nghe

91 92 93 *mf* 94 *mf* 95 *mf* 96 3 *cresc* 97

nước hồ reo Để nghe tờ liễu run trong

mf nước hồ reo nghe nước

mf nước hồ reo nước hồ reo nghe nước

dưới đáy nước hồ reo Nước hồ reo nghe nước

dưới đáy nước hồ reo nước hồ reo nghe nước

98 99 *mf* 100 *mf* 101 *mf* 102 1a 2a 103 104

gió. Và để xem trời xem trời giải nghĩa yêu.

mf hồ reo và để xem trời xem trời giải nghĩa yêu.

mf hồ reo. xem trời giải nghĩa yêu.

mf hồ reo. xem trời giải nghĩa yêu.